

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TỈNH BẮC NINH

Bản án số: 85/2018/HSST
Ngày 02-02-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hoan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Như Vũ - Giáo viên nghỉ hưu

Ông Nguyễn Việt Trung - Cán bộ tư pháp phường Kinh Bắc ;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Vũ Minh Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Hồ Thị Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 02-02-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2017/TLST-HS, ngày 01-12-2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2017/QĐXXST-HS ngày 03-01-2018, đối với bị cáo:

Đặng Văn S, sinh ngày 14 tháng 02 năm 2000; HKTT: Thôn Nà Kh xã Đ X, huyện N, tỉnh B K, Nơi ở: Thôn T, xã N S, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Đặng Văn S, sinh năm 1975 và bà Nông Thị H, sinh năm 1970;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/6/2017 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Đặng Văn S: Ông Đặng Văn S, sinh năm 1975 và bà Nông Thị H, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn N K, xã Đ X, huyện N , tỉnh B K.

Đại diện theo ủy quyền của Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Đặng Văn S: Anh Đào Văn G, sinh năm 1991; HKTT: Thôn Ph L, xã Ph T, huyện P X, thành phố H N; Tạm trú tại: Tổ nhân dân Bản B, thị trấn Y, huyện N, tỉnh B K (Có mặt tại phiên tòa).

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Luật sư Dương Văn Hải, Công Ty luật Hoàng Anh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại phiên tòa)..

Người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1957; Trú tại: Thôn T T, xã N S, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1964; Trú tại: Thôn TT, xã N S, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1971; Trú tại: Thôn Vũ D, xã B L, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

Người tiến hành tố tụng: Ông Trần Đức Quỳnh - Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17h ngày 28/06/2017 tại thôn Tụ Thôn, xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tổng hợp, Công an thành phố Bắc Ninh phối hợp với tổ công tác Công an xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Đặng Văn S có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Vương Hữu Q, sinh năm 1978; HKTT: Thôn Liên Ấp, xã V Đ, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh.

Vật chứng thu giữ:

Thu tại tay trái của Q 01 túi nilon màu trắng bên trong có tinh thể màu trắng. Tổ công tác đã niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của S, Q và người làm chứng.

Ngoài ra, tổ công tác còn thu tại tay trái của S đang cầm 300.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 916/KLGD-PC 54 ngày 28/06/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“Các hạt tinh thể màu trắng bên trong một túi nilon màu trắng có trọng lượng 0,1074 gam, Là ma túy; Loại ma túy Chất Methamphetamine”.

Với các tình tiết nêu trên tại Bản Cáo trạng số 298/CTr - VKS ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Đặng Văn S ra trước Tòa án

nhân dân thành phố Bắc ninh để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng số 298/CTr - VKS ngày 30/11/2017 và sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cũng như nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 69, Điều 74 điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Đặng Văn S từ 16 đến 20 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật tố tụng hình sự năm 1999 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Văn S.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày bài chữa cho bị cáo:

Về tội danh mà bản cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, tuy nhiên bị cáo phạm tội do thiếu hiểu biết, bị cáo là người chưa thành niên nhận thức còn hạn chế; Bị cáo do túng thiếu đã nhận lượng ma túy của đối tượng tên là Nam đưa cho để bán lấy tiền phục vụ sinh hoạt của bản thân, mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề xuất là cao, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt khoảng 12 tháng tù.

Người đại diện theo ủy quyền của đại diện theo pháp luật của bị cáo trình bày:

Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo S hưởng mức án nhẹ nhất vì bị cáo phạm tội trong điều kiện kinh tế khó khăn không có tiền, khi đòi đối tượng tên Nam không được, mà Nam lại đưa cho S ma túy để S bán lấy tiền, do bông bột thiếu suy nghĩ nên S đã phạm tội.

Đối đáp của đại diện Viện kiểm sát: Bị cáo S phạm tội ở độ tuổi chưa thành niên, đã trên 16 tuổi theo quy định tại khoản 1 Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999 thì mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đưa ra để Hội đồng xét xử xem xét là hoàn toàn phù hợp, nên giữ nguyên quan điểm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của đại diện theo pháp luật của bị cáo không đối đáp gì thêm.

Bị cáo không tham gia tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của nhân chứng, vật chứng thu hồi được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Vào Hồi 17h ngày 28/06/2017 tại thôn Tự Thôn, xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, Đặng Văn S đã có hành vi bán một lượng ma túy là chất Methamphetamine” có trọng lượng 0,1074 gam cho đối tượng Vương Hữu Quyền, sinh năm 1978; HKTT: Thôn Liên Ấp, xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh với giá 300.000 đồng với mục đích lấy tiền ăn tiêu; Hành vi của bị cáo Đặng Văn S đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng số 298/CTr - VKS ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Đặng Văn S với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, hành vi của bị cáo tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng; tệ nạn ma túy gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu tới sức khỏe của người sử dụng, làm suy giảm nòi giống và làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Ma túy cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý bằng luật hình sự, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội ở độ tuổi chưa thành niên trên 16 tuổi, nên cần áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi để cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo tại điều 69 và điều 74 Bộ luật hình sự để xem xét quyết định mức hình phạt đối với bị cáo; Tuy nhiên tại Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “Khi xử phạt tù có thời hạn, Tòa án cho người dưới 18 tuổi phạm tội được hưởng mức án nhẹ hơn mức án áp dụng đối với người đủ 18 tuổi trở lên phạm tội tương ứng và thời hạn thích hợp ngắn nhất”, nhưng Tại Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định: “Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội....nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định; Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội, theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo cần áp dụng quy định tại Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999 để áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Sau khi phạm tội, tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án:

- Số tiền 300.000đ là tiền liên quan trực tiếp tới tội phạm, cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

- Lượng ma túy còn lại sau giám định là vật không được sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Văn S cần trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận khi lực lượng Công an bắt giữ bị cáo thì bị cáo có đánh rơi 01 chiếc điện thoại di động và có 01 người Công an mặc thường phục đã thu giữ chiếc điện thoại của bị cáo, nhưng bản thân bị cáo cũng không biết chiếc điện thoại của mình có nhãn hiệu gì. Tại phiên tòa người làm chứng là ông Nguyễn Văn Hùng và Điều tra viên là ông Trần Đức Quỳnh đều khẳng định khi bắt giữ bị cáo, ngoài việc thu giữ trên tay bị cáo số tiền 300.000đồng, thu trên tay đối tượng Vương Hữu Quyền 01 gói ma túy thì lực lượng Công an không thu giữ gì khác. Trong biên bản bắt người phạm tội quả tang và trong tất cả các biên bản lấy lời khai của bị cáo cũng đều thể hiện không thu giữ điện thoại của bị cáo, do vậy việc bị cáo khai bị lực lượng Công an thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động là không có căn cứ để xem xét giải quyết.

Liên quan trong vụ án còn có Đối tượng tên là Nam, là người đã đưa ma túy cho bị cáo S, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra cần thiết nhưng chưa xác định được danh tính của đối tượng này, sau này làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Vương Hữu Quyền, là người mua ma túy của bị cáo Đặng Văn S, do lượng ma túy thấp chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng sau đó Quyền bỏ đi đâu không rõ, nên không xử lý hành chính đối với Quyền Được, sau này làm rõ Quyền ở đâu sẽ xử lý sau.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Xét lời bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo là không đủ căn cứ để chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Đặng Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 .

Xử phạt: Đặng Văn S 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/9/2017.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo Đặng Văn S 45 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 02/02/2018 để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 và Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa mẫu vật còn lại sau giám định có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh.
- Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân số 095269714 mang tên Đặng Văn S.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đồng.

Về án phí : Bị cáo Đặng Văn S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bắc Ninh.
- Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.
- Công an.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

Vũ Văn Hoan

